TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày: 05-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Anh Tuấn

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Viết Thiệu

Bà Nguyễn Thị Anh Quế

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 đối các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Xuân H, sinh năm: 1981; Tên gọi khác: Không; Nguyên quán: xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; ĐKTT: thôn T, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Đặng Xuân H1; Sinh năm: 1952 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1958; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị H2, sinh năm: 1983; Có 04 con. Con lớn nhất sinh năm 2006; con nhỏ sinh năm 2013; Gia đình hiện đang sinh sống tại thôn T, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; Bị can bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 28/12/2023 thì chuyển tạm giam hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh N. Có mặt.

2. Họ và tên: Trần Văn T1, sinh năm: 1990; Tên gọi khác: Không; ĐKTT: thôn T, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Tự do; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Trần Văn S, sinh năm: 1962; Con bà: Đặng Thị S1, sinh năm:

1970; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đào Thị Hoa V, sinh năm: 1990; Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020; Gia đình hiện đang sinh sống tại thôn T, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; Bị can bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 28/12/2023 thì chuyển tạm giam hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh N. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 3/2023, Đặng Xuân H quen biết với V1 qua mối quan hệ xã hội (H chỉ biết V1 sử dụng số điện thoại 0941.097.801, không rõ thông tin lai lịch), đã có một lần cùng V1 đi vận chuyển pháo thuê cho H3. H biết H3 là người bán pháo và sử dụng số điện thoại 0941.265.692, không rõ thông tin lai lịch, Hà lưu trong danh bạ điện thoại của mình là "HUNG CÀ FE"). Sau đó thông qua H3 thì H biết T2 là người mua pháo của H3 (H chỉ biết tên T2, sử dụng số điện thoại 0941.059.551, Hà lưu trong danh bạ điện thoại của mình là "tienphim", không biết thông tin lai lịch).

Khoảng 07 giờ ngày 22/12/2023, T2 gọi điện cho H đặt mua pháo hoa nổ, H và T2 thỏa thuận giá 1.800.000 đồng/giàn; T2 đồng ý lấy 10 giàn là 18.000.000 đồng. Sau đó, H gọi điện cho H3 hỏi mua 10 giàn pháo với giá 1.100.000 đồng/giàn (10 giàn là 11.000.000 đồng). H thỏa thuận đặt cọc trước cho H3 2.000.000 đồng, còn 9.000.000 đồng khi bán pháo cho T2 xong thì lấy tiền để trả nốt cho H3. Đến khoảng 20 giờ ngày 22/12/2023, H gọi điện cho Trần Văn T1 là hàng xóm của H) qua mạng xã hội Z (tên Z "TrungKien"), sinh năm: 1990, trú tại: thôn T, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định rủ T1 sáng ngày 23/12/2023 đi mua pháo hoa nổ để bán, bán xong H trả cho T1 khoảng 300.000 đến 500.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 23/12/2023, H đi xe máy BKS: 18Z2 - 2987 qua nhà đón T1 ở thôn T, xã L, Tp N, đi ra cửa hàng C, địa chỉ: C Điện Biên, thành phố N cầm cố xe máy lấy 2.000.000 đồng để có tiền đặt cọc mua pháo. Sau đó H gọi Trần Việt A SN1998 trú tại 4B 3 tầng S P , phường T, TP N (là lái xe taxi H quen trước đó) đến cửa hàng cầm đồ Thành Đ để đón H và T1. Trong thời gian đứng chờ xe taxi đến đón; H phân công nhiệm vụ cho T1 khi nhận pháo đếm xem có đủ 10 giàn pháo hoa nổ (loại 36 quả/01 giàn) không, còn H trả tiền cho H3. Đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, Trần Việt A lái xe taxi BKS: 18E-006.68 đến ngã tư đường T giao với đường Đ, đường T để đón H và T1 rồi chở đến khu vực bệnh viện G giường (trong khu đô thị M), trên đường V (gần cầu bắc qua mương, hướng đi ra quốc lộ A) theo yêu cầu của H. Tại đây, H gọi điện cho H3 để mua pháo. Khoảng 5 phút sau, H3 đi xe máy Wave màu đỏ nhạt chở 01 bao xác rắn màu xanh lá cây đến và để ở bụi cây gần đấy. H bảo T1 đến kiểm tra, còn H đưa cho H3 2.000.000

đồng tiền đặt cọc như đã thỏa thuận. T1 kiểm tra đủ 10 giàn pháo hoa nổ và báo lại với H rồi T1 ra gọi taxi của Việt A vào, H bê bao xác rắn đựng 10 giàn pháo hoa nổ để lên cốp sau của xe Taxi. Sau đó T1 và H lên xe Taxi về khu vực Làng H. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/12/2023, khi xe Taxi đến trước cửa hàng X; địa chỉ: km A+60 QL10, phường L, thành phố N để H và T1 bán pháo cho T2 bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang .Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 131/KL – KTHS ngày 28/12/2023 của phòng KTHS - Công an tỉnh N kết luận: Số vật chứng trên là pháo nổ (pháo hoa nổ) có tổng khối lượng 14,628kg.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Xuân H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, H khai nhận đã 03 lần vận chuyển pháo thuê và 01 lần mua pháo để bán kiếm lời cho các đối tượng nêu trên. Tuy nhiên chỉ có lời khai của H ngoài ra không có tài liệu nào khác. Nên không đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự về những hành vi này của H.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn T1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. T1 biết pháo hoa nổ là hàng cấm nhưng vì trước đây H có kể với T1 là đã đi vận chuyển pháo thuê và đi mua, bán pháo nổ, chỉ đi "1 tý" mà kiếm được nhiều tiền, thấy H đi nhiều lần mà không bị bắt, lại kiếm được nhiều tiền nên khi H rủ đi mua pháo để bán T1 đồng ý đi cùng. Các lần H kể về việc đi vận chuyển pháo thuê và đi mua, bán pháo H không nói đi vận chuyển thuê cho ai, mua pháo của ai, bán pháo cho ai; Ngày 22/12/2023, lần đầu tiên T1 đi với H thì bị bắt, H hứa trả công cho T1 300.000 đến 500.000 đồng khi bán pháo xong, T1 chưa nhận được tiền công theo thỏa thuận với H. Nhiệm vụ của T1 là đi theo H để giúp H kiểm tra xem có đủ 10 giàn pháo hoa nổ không.

Ngày 24/12/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Xuân H và Trần Văn T1 nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Vật chứng của vụ án gồm: 01(một) bao tải xác rắn to màu xanh lá cây buộc túm ở đầu bao, bên trong đựng (hai) bao xác rắn nhỏ màu xanh lá cây, mỗi bao xắc rắn nhỏ màu xanh lá cây đựng 05 (năm) khối hình hộp kích thước khoảng 16,5x14x14,5 (cm), tổng số là 10 (mười) khối hình hộp kích thước khoảng 16,5x14x14,5 (cm); trong đó có 06 khối hình hộp vỏ màu đỏ vàng, bao bì in nhiều chữ Trung Quốc và chữ: "ANIAN NIAN HÔNG" VÀ 04 (bốn) khối hình hộp vỏ màu hồng vàng, bao bì in nhiều chữ Trung Quốc và chữ: "RI RI WANG YANHUA", đều là loại 36/01 hộp (ba mươi sáu quả trên hộp); 01 (một) điện thoại

di động nhãn hiệu OPPO F5 Youth đã qua sử dụng, số sim 1: 0941.926.918, số sim 2: 0376.049.802 số Imei 1: 866468036836395; Imei 2: 866468036836387 của Đặng Xuân H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A32 đã qua sử dụng, số điện thoại: 0946.003.915 số Imei 1: 355870662226650; Imei 2: 357848352226659 của Trần Văn T1. Số vật chứng trên chuyển Cục T3 để xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đặng Xuân H, Trần Văn T1 phạm tội " Buôn bán hàng cấm ; Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt Đặng Xuân H từ 18 tháng đến 24 tháng tù ; Xử phạt Trần Văn T1 từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017 để xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết luận giám định; biên bản đối chất; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ, ngày 23/12/2023 tại khu vực trước cửa hàng X số 18 Km 103+ 60 Quốc lộ A, Phường L, Tp N, tỉnh Nam Định, Đặng Xuân H và Trần Văn T1 đã có hành vi buôn bán pháo nổ có khối lượng 14,628 kg thì bị tổ công tác của Phòng C (PC03) - Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Đặng Xuân H, Trần Văn T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội " Buôn bán hàng cấm", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hành vi buôn bán pháo nổ của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn tỉnh Nam Định. Đảng và Nhà nước bằng nhiều biện pháp, đặc biệt thông qua các phương tiện thông tin đại chúng tuyên truyền về việc nghiêm cấm sản xuất, vận chuyển, sử dụng pháo nổ. Các bị cáo là người có năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Việc đưa vụ án ra xét xử kịp thời, đặc biệt là vào thời điểm giáp tết nguyên đán nhằm tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, ngăn ngừa tội phạm liên quan đến pháo nổ. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm mục đích trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi của mình. Bị cáo H có bố được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, bị cáo T1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Các bị cáo buôn bán pháo nhằm mục đích lợi nhuận nhưng hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án bao gồm: 01(một) bao tải xác rắn to màu xanh lá cây buộc túm ở đầu bao, bên trong đựng (hai) bao xác rắn nhỏ màu xanh lá cây, mỗi bao xắc rắn nhỏ màu xanh lá cây đựng 05 (năm) khối hình hộp kích thước khoảng 16,5x14x14,5 (cm), tổng số là 10 (mười) khối hình hộp kích thước khoảng 16,5x14x14,5 (cm); trong đó có 06 khối hình hộp vỏ màu đỏ vàng, bao bì in nhiều chữ Trung Quốc và chữ: "ANIAN NIAN HÔNG" VÀ 04 (bốn) khối hình hộp vỏ màu hồng vàng, bao bì in nhiều chữ Trung Quốc và chữ: "RI RI WANG YANHUA", đều là loại 36/01 hộp (ba mươi sáu quả trên hộp). Pháo nổ là loại hàng hóa nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 Youth đã qua sử dụng, số sim 1: 0941.926.918, số sim 2: 0376.049.802 số Imei 1: 866468036836395; Imei 2: 866468036836387 của Đặng Xuân H liên quan đến phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A32 đã qua sử dụng, số điện thoại: 0946.003.915 số Imei 1: 355870662226650; Imei 2: 357848352226659 của Trần Văn T1 không liên quan đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Những vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông tên H3, T2, V1 : Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh 03 số điện thoại của 3 người này sử dụng không có dữ liệu thông tin khách hàng, các thuê bao hiện tại không liên lạc được, xác minh địa điểm các đối tượng điện thoại liên lạc, mua bán pháo không thu được tài liệu nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý đối với H3, T2, V1.

Đối với Trần Việt A là lái xe taxi, không biết H, T1 buôn bán pháo nổ. Vì vậy không đặt ra vấn đề xử lý đối với Việt A.

[7] Về án phí: Các bị cáo Đặng Xuân H, Trần Văn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố các bị cáo Đặng Xuân H, Trần Văn T1 phạm tội " Buôn bán hàng cấm".

2.Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2023.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2023.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bao tải xác rắn to màu xanh lá cây buộc túm ở đầu bao, bên trong đựng (hai) bao xác rắn nhỏ màu xanh lá cây, mỗi bao xắc rắn nhỏ màu xanh lá cây đựng 05 (năm) khối hình hộp kích thước khoảng 16,5x14x14,5 (cm), tổng số là 10 (mười) khối hình hộp kích thước khoảng 16,5x14x14,5 (cm); trong đó có 06 khối hình hộp vỏ màu đỏ vàng, bao bì in nhiều chữ Trung Quốc và chữ: "ANIAN NIAN HÔNG" VÀ 04 (bốn) khối hình hộp vỏ màu hồng vàng, bao bì in nhiều chữ Trung Quốc và chữ: "RI RI WANG YANHUA", đều là loại 36/01 hộp (ba mươi sáu quả trên hộp). Hiện đang do Phòng Cảnh sát điều tra kinh tế Công an tỉnh N quản lý và bảo quản.

Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 Youth đã qua sử dụng, số sim 1: 0941.926.918, số sim 2:

0376.049.802 số Imei 1: 866468036836395; Imei 2: 866468036836387 của Đặng Xuân H.

Trả lại cho Trần Văn T1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A32 đã qua sử dụng, số điện thoại: 0946.003.915 số Imei 1: 355870662226650; Imei 2: 357848352226659.

(Biên bản giao nhận vật chứng số 47/24 ngày 25/01/2024 giữa Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, buộc các bị cáo Đặng Xuân H, Trần Văn T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam;
- UBND xã Lộc An, TP Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Anh Tuấn